TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108 /2023/QĐST- HNGĐ	*Nghi Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thụ lý số: 157/2023/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Mạch Văn Tr- Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Cự Ph, xã Công L, huyện Nông C, tỉnh Thanh H.

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị L- sinh năm: 1990

HKTT: Thôn Thượng N, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Mạch Văn Tr - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Cự Ph, xã Công L, huyện Nông C, tỉnh Thanh H.

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị L - sinh năm: 1990

HKTT: Thôn Thượng N, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Mạch Văn Tr và chị Mai Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tr và chị L thống nhất có 02 con chung là cháu Mạch Hoàng A – Sinh ngày: 28/9/2011 và cháu Mạch Bình M – Sinh ngày: 13/3/2014. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cả hai cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của các cháu). Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tr cấp dưỡng nuôi con cùng chị L mỗi cháu là 1.500.000đồng/ tháng, hai cháu là 03 triệu đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2023 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động. Anh Tr được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp anh Tr lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị L được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Tr.

- Về tài sản và công nợ: Các bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí**:** anh Tr tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng(Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo biên lai số AA/2021/0012670 ngày 31/8/2023. Anh Tr đã thi hành xông phần án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa
- UBND xã Hải Nh, TX. Nghi S, Thanh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc